

Số: 24/2020/QĐST-HNGĐ

TP Thái Bình, ngày 22 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 07/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trần Văn K, sinh năm 1980

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà 41, tổ 49, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Chị Chu Thị Hải Y, sinh năm 1982

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 41, tổ 49, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: Thôn R, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Trần Văn K và chị Chu Thị Hải Y yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét anh K và chị Y khi kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 26/5/2008 là hôn nhân hợp pháp. Ngày 14/01/2020 Tòa án đã tiến hành hòa giải để anh K và chị Y về đoàn tụ nhưng không thành, anh chị giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, vì vậy Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Trần Văn K và chị Chu Thị Hải Y.

[2] Về nuôi con chung: Anh Trần Văn K và chị Chu Thị Hải Y có hai con chung là Trần Y C, sinh ngày 13/7/2008 và con Trần Ngân H, sinh ngày 27/9/2014. Ly hôn anh chị thống nhất: chị Y là người trực tiếp nuôi cả hai con, anh K cấp dưỡng cho con mỗi con 1.000.000 đồng/1tháng, hai con 2.000.000 đồng/1

tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2020 đến khi mỗi con đủ 18 tuổi. Anh K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị Y, anh K có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết. Xét sự thỏa thuận của anh chị không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội, phù hợp với nguyện vọng của con chung, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của các con nên Tòa án công nhận.

[3] Về Ca tài sản chung: Anh Trần Văn K và chị Chu Thị Hải Y thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc không yêu cầu Tòa án giải quyết Ca tài sản là do các đương sự tự nguyện, không bị đe dọa hay ép buộc, không trái đạo đức xã hội, đúng các quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn K và chị Chu Thị Hải Y thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Chu Thị Hải Y là người trực tiếp nuôi hai con Trần Y C, sinh ngày 13/7/2008 và con Trần Ngân H, sinh ngày 27/9/2014, anh Trần Văn K cấp dưỡng cho con mỗi con 1.000.000 (một triệu) đồng/1tháng, hai con 2.000.000 (hai triệu) đồng/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2020 đến khi mỗi con đủ 18 tuổi.

Anh K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị Y, anh K có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về Ca tài sản chung: Anh Trần Văn K và chị Chu Thị Hải Y không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Trần Văn K và chị Chu Thị Hải Y mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh K và chị Y đã nộp tại C cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 13/01/2020, biên lai thu số 0009705 sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Thái Bình;
- UBND phường T, Tp Thái Bình;
(số ĐK 16 ngày 26/5/2008)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền

